

Quảng Trị, ngày 24 tháng 6 năm 2025

Số: 565/KL-TTr

UBND HUYỆN HẢI LĂNG

Số: 72

ĐẾN Ngày: 09/6/2025

Chuyển: Lưu tại Cmp

Lưu hồ sơ: Kết quả xác minh tài sản thu nhập đối với bà Nguyễn Thị Bảo

KẾT LUẬN

Kết quả xác minh tài sản thu nhập đối với bà Nguyễn Thị Bảo

Thanh tra Huyện

Thực hiện Quyết định số 1194/QĐ-TTr ngày 11/11/2024 của Thanh tra tỉnh Quảng Trị về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2024 của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Báo cáo kết quả xác minh của Tổ xác minh và Báo cáo giải trình của người kê khai, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận:

A. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ĐƯỢC XÁC MINH

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ BẢO. Ngày tháng năm sinh: 29/08/1972
- Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Mầm non Hải Thượng
- Nơi thường trú: Đại An Khê - Hải Thượng - Hải Lăng - Quảng Trị
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 025172005721.

Ngày cấp: 10/05/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: HỒ VĂN NGỌC Ngày tháng năm sinh: 10/10/1968
- Nghề nghiệp: Tự do
- Nơi làm việc: Mỹ Chánh - Hải Chánh - Hải Lăng - Quảng Trị
- Nơi thường trú: Mỹ Chánh - Hải Chánh - Hải Lăng - Quảng Trị
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 04569006763. Ngày cấp: 25-06-2021: Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.2. Con thứ hai (trở lên):

- Họ và tên: HỒ VĂN SANG ngày tháng năm sinh: 20/06/2006
- Nơi thường trú: Mỹ Chánh - Hải Chánh - Hải Lăng - Quảng Trị
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 045206007521.

Ngày cấp: 27-12-2021: Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

B. KẾT QUẢ XÁC MINH

I. Phạm vi, nội dung và phương pháp kiểm tra xác minh

1. Nội dung kiểm tra xác minh: Tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng của Bản kê khai tài sản thu nhập năm 2024; tính trung thực trong việc giải trình về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm.

2. Phạm vi kiểm tra xác minh: Tổ xác minh đã phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Trị, các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Cục Thuế tỉnh Quảng Trị, Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị, Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Quảng Trị và các đơn vị có liên quan khác để tiến hành xác minh tài sản, thu nhập; Tổ xác minh chỉ tiến hành xác minh trong địa bàn tỉnh Quảng Trị, không thực hiện việc xác minh các tổ chức, đơn vị ngoài tỉnh.

3. Phương pháp kiểm tra xác minh: Tổ xác minh đã làm việc với người được xác minh, yêu cầu báo cáo giải trình về nguồn gốc TSTN; TSTN tăng thêm đã kê khai; cung cấp các bằng chứng, tài liệu chứng minh nguồn gốc TSTN; đối chiếu TSTN trong Bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và Bản kê khai TSTN hàng năm các năm 2021, 2022 và 2023. Tổ xác minh không kiểm tra, xác minh trực tiếp hiện trạng tài sản, giá trị tài sản.

II. Thông tin về bản kê khai tài sản, thu nhập trong bản kê khai

1. Việc mô tả thông tin về tài sản, thu nhập

TT	Tài sản kê khai	Số lượng kê khai	Nội dung xác minh	Ghi chú
1.	Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1.	Đất ở	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
1.2.	Các loại đất khác	Không có		
2.	Nhà ở, công trình xây dựng	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
3	Tài sản khác gắn liền với đất	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
3.1.	Cây lâu năm	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
3.2.	Rừng sản xuất	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
3.3.	Vật kiến trúc khác gắn liền với đất	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
4.	Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Không	Ghi nhận theo bản kê khai	
5.	Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở	Không	Ghi nhận theo bản kê khai và đối chiếu với các tài liệu do các bên liên quan cung cấp	

TT	Tài sản kê khai	Số lượng kê khai	Nội dung xác minh	Ghi chú
	lên			
6.	Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá trị khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai và đối chiếu với các tài liệu do các bên liên quan cung cấp	
7.	Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên		Ghi nhận theo bản kê khai và đối chiếu với các tài liệu do các bên liên quan cung cấp	
7.1.	Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, xe máy ...)	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai và đối chiếu với các tài liệu do các bên liên quan cung cấp	
7.2.	Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
8.	Tài sản ở nước ngoài	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
9.	Tài khoản ở nước ngoài	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
10.	Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai:	168 triệu đồng.		
	- Tổng thu nhập của người kê khai:	168 triệu đồng.	Ghi nhận theo bản kê khai	
	- Tổng thu nhập của chồng:	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
	- Tổng thu nhập của con chưa thành niên:	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
	- Tổng các khoản thu nhập chung:	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	

2. Kết quả xác minh

a) Tính đầy đủ, rõ ràng của thông tin mô tả tài sản thu nhập đã kê khai trong bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Kiểm tra cho thấy,

- Bà Nguyễn Thị Bảo đã kê khai cơ bản đầy đủ, rõ ràng các mục theo hướng dẫn về kê khai tài sản thu nhập tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bản kê khai tài sản thu nhập lần đầu, bà Nguyễn Thị Bảo đã thực hiện kê khai có chậm so với thời gian quy định. (Bản kê khai ghi ngày 01/4/2021)

b) Tính đầy đủ của tài sản, thu nhập năm 2023

Đối chiếu Bản kê khai năm 2023 của người kê khai với các thông tin do các cơ quan, tổ chức có liên quan (Công an, Thuế, Sở TNMT, Sở KH-ĐT và các tổ

chức tín dụng) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cung cấp, cho thấy: bà Nguyễn Thị Bảo đã kê khai đảm bảo đầy đủ tài sản, thu nhập năm 2023.

II. Việc giải trình về nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm

Về biến động tài sản, thu nhập trong năm 2023 của người kê khai: bà Nguyễn Thị Bảo không có biến động về thu nhập tài sản.

Bà Nguyễn Thị Bảo đã có báo cáo giải trình kê khai tài sản hằng năm được kê khai trung thực đầy đủ, theo đúng mẫu biểu kê khai và tiến hành công khai, minh bạch về tài sản hằng năm đảm bảo theo đúng quy định.

C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

1. Về ưu điểm

- Bà Nguyễn Thị Bảo đã thực hiện kê khai và nộp bản kê khai tài sản, thu nhập đúng thời gian theo quy định, giải trình đầy đủ, rõ ràng các nội dung Tổ xác minh tài sản, thu nhập yêu cầu.

- Đã thực hiện kê khai đầy đủ về các thông tin tài sản, thu nhập năm 2023.

2. Về thiếu sót, khuyết điểm

a) Tính đầy đủ, rõ ràng của nội dung bản kê khai tài sản, thu nhập

- Bản kê khai tài sản thu nhập lần đầu, bà Nguyễn Thị Bảo đã thực hiện kê khai có chậm so với thời gian quy định. (Bản kê khai ghi ngày 01/4/2021)

b) Đối với Chủ tịch UBND huyện

Chủ tịch UBND huyện Hải Lăng, Thủ trưởng đơn vị, trực tiếp là bộ phận tổ chức hành chính chưa hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kê khai tài sản lần đầu (năm 2021) đảm bảo về mặt thời gian theo quy định.

II. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND huyện Hải Lăng

- Tiếp tục quán triệt, tập huấn, hướng dẫn cán bộ công chức, viên chức thuộc đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập; kiểm tra tính đầy đủ của các nội dung phải kê khai trước khi nộp về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

✓ - Thực hiện công khai Kết luận Kết quả xác minh tài sản, thu nhập của bà Nguyễn Thị Bảo theo quy định.

✓ - Báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh trước ngày .../4/2025 để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

2. Việc công khai kết luận xác minh:

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Kết luận xác minh tài sản, thu nhập, Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm công khai Kết luận xác minh.

b) Việc công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Luật PCTN: “*Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai phải được công khai tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó thường xuyên làm việc*” và điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, cụ thể: “*Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai thuộc sở, ngành cấp tỉnh, phòng, ban cấp huyện được niêm yết tại trụ sở cơ quan hoặc công khai tại cuộc họp bao gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức*”.

X c) Ngay sau khi nhận được bản Kết luận xác minh tài sản, thu nhập không quá 05 ngày làm việc, đề nghị Chủ tịch UBND huyện Hải Lăng công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập; việc công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập phải được lập thành biên bản để lưu trữ hồ sơ và báo cáo về Thanh tra tỉnh trước ngày 20.10.2025.

Trên đây là Kết luận xác minh tài sản thu nhập đối với bà Nguyễn Thị Bảo, đề nghị Chủ tịch UBND huyện Hải Lăng, bà Nguyễn Thị Bảo và các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện. /*ps*

Nơi nhận:

- Chánh Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện (để th/h);
- Trường Mầm non Hải Thượng, huyện Hải Lăng;
- Bà Nguyễn Thị Bảo (để th/h);
- Phòng PCTN (để t/hợp);
- Lưu: VP, TXM.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lê Sa Huỳnh
Lê Sa Huỳnh

